

Số: 100/2016/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 20 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng
lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
KHÓA IX; KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 156/TTr-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp đối với lệ phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo thẩm tra số 298/BC-HĐND, ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, như sau:

1. Đối tượng áp dụng

Người đăng ký, quản lý cư trú với cơ quan đăng ký, quản lý cư trú theo quy định của pháp luật về cư trú.

2. Mức thu lệ phí đăng ký cư trú

STT	Nội dung thu	Đơn vị tính	Mức thu
1	Đối với các phường của thành phố, thị xã thuộc tỉnh		

1.1	Đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú cả hộ hoặc một người nhưng không cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú	đồng/lần đăng ký	15.000
1.2	Cấp mới, cấp lại, đổi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú	đồng/lần cấp	20.000
1.3	Cấp đổi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú theo yêu cầu của chủ hộ vì lý do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính, tên đường phố, số nhà	đồng/lần cấp	10.000
1.4	Đính chính các thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú (không thu lệ phí đối với trường hợp đính chính lại địa chỉ do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính, đường phố, số nhà, xóa tên trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú)	đồng/lần đính chính	8.000
2	Đối với các khu vực khác	Bằng 50% mức thu quy định nêu trên	

3. Đối tượng miễn, giảm thu lệ phí

a) Đối tượng miễn thu:

- Khi đăng ký lần đầu, cấp mới, thay mới theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với: cấp sổ hộ khẩu gia đình, sổ tạm trú.

- Khi cấp mới sổ hộ khẩu thuộc một trong các trường hợp sau: trước đây chưa được cấp sổ hộ khẩu do không xác định được nơi đăng ký thường trú hoặc đã đăng ký thường trú nhưng chưa được cấp sổ hộ khẩu, nay được cấp sổ mới theo quy định của Luật Cư trú; chuyển nơi đăng ký thường trú ra ngoài phạm vi thành phố thuộc tỉnh, ra ngoài xã, thị trấn của huyện thuộc tỉnh và được cấp sổ hộ khẩu mới (trừ trường hợp chuyển cả hộ gia đình); tách sổ hộ khẩu.

- Đối với người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật đặc biệt nặng.

- Bố, mẹ, vợ (hoặc chồng) của liệt sĩ, con dưới 18 tuổi của liệt sĩ.

- Thương binh, con dưới 18 tuổi của thương binh.

- Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

- Công dân thuộc xã, thị trấn vùng cao theo quy định của Ủy ban Dân tộc.

- Đính chính lại địa chỉ do nhà nước thay đổi địa giới hành chính, đường phố, số nhà, xóa tên trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú; khi có sai sót về thông tin do lỗi của cơ quan quản lý;

b) Đối tượng giảm 50% lệ phí: Đối với người thuộc hộ cận nghèo, người khuyết tật nặng.

4. Quản lý và sử dụng

a) Cơ quan thu lệ phí nộp 100% số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo Chương, mục, tiểu mục tương ứng của Mục lục ngân sách nhà nước.

Các khoản chi phí liên quan đến công tác thu lệ phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật;

b) Các nội dung khác liên quan đến chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng chứng từ thu, công khai chế độ thu lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp không đề cập tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Luật phí và Lệ phí, Nghị định số 120/2016/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn theo quy định hiện hành.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khoá IX, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017./. *mq*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, VPQH, VPCP (I,II), Ban CTĐB;
- Bộ Tài chính, Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Ban Chỉ đạo Tây Nam bộ;
- TT/ TU, HĐND, UBND, UBMTTQ VN Tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, Đảng, đoàn thể tỉnh;
- TT/HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo Tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Phan Văn Thắng